TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/HS - ST
Ngày: 01/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nuôi
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Xuân Niên
2. Ông A Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Kiên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum.

Đại diện VKSND huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Vũ Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST – HS ngày 22 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2018/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị báo Đặng Xuân H; tên gọi khác: Không; sinh năm 1973 tại huyện N, tỉnh N, nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường Đ, thị xã H, tỉnh H; chỗ ở hiện nay: Không ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Đặng Văn L (đã chết) và bà Phan Thị Đ. Bị cáo có vợ Ngô Thị H; sinh năm 1974, nơi cư trú: phường Đ, Thị xã H, tỉnh H, có 01 con tên Đặng Huy H; sinh năm 2000, là con của bị cáo với vợ trước là Trần Thị C.

Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 01 năm 2018 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

+ Trần Quốc K; sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn 8, xã Cổ Đ, huyện N, tỉnh H (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Phan Mậu T; sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

+ Ngô Thị H; sinh năm 1974; nơi cư trú: phường Đ, thị xã H, tỉnh H (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trưa ngày 01/8/2014 Đặng Xuân H là công nhân thi công công trình thủy điện Thượng Kon Tum đi uống rượu với một số người dân địa phương ở xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông (không rõ danh tính). Đến khoảng 16 giờ Đặng Xuân H về khu tập thể công nhân thi công công trình thủy điện Thượng Kon Tum và ngồi chơi đánh bài cùng một số công nhân trong khu tập thể, trong đó có Trần Quốc K; sinh năm 1966, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, xã C, huyện N. Trong lúc đang ngồi chơi đánh bài, Phan Mậu T nói: *"Có ai gửi tiền về quê không?*, Đặng Xuân H lên tiếng: *"Có tôi"*, đồng thời Đặng Xuân H lấy ra 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) đưa cho T để gửi về quê. T nói với H *"Gói lại cho cẩn thận rồi đưa tôi"*. Lúc này Trần Quốc K lấy một tờ giấy và đưa cho H và nói: *"Có tờ giấy đây, gói lại cẩn thận rồi đưa cho chú T"*. H không nói gì lấy tờ giấy gói tiền lại rồi đưa cho T. T cầm số tiền và mang về phòng cất. Lúc này H chỉ tay vào mặt K và nói: *"Không phải việc của mày, đừng có xía vào"*, K đáp lại: *"Tôi nói vậy không ảnh hưởng gì đến chú hết"*. Sau đó giữa H và K xảy ra to tiếng, cãi vã và lao vào đánh nhau bằng tay không, lúc này mọi người can ngăn không cho H và K đánh nhau nữa. Tuy nhiên K và H không ai chịu thua ai nên K chạy về phía giường ngủ lấy 01 con dao rựa (dài khoảng 40 cm, cả cán và lưỡi đều bằng sắt) để đánh H, H cũng chạy về cuối phòng để tìm hung khí, H thấy 01 thanh sắt (dài khoảng 50 cm, bản rộng 5cm, dày 0,2 cm) ở góc tường gần cửa nên để đánh K. Lúc này H đứng ở gần cửa, K tiến đến và vung dao rựa chém một phát về phía H. H dơ thanh sắt nên để đỡ lưỡi dao trúng vào thanh sắt. Thấy H cầm thanh sắt, K cầm dao rựa bỏ chạy về phía phòng của T, rồi chạy vào nhà bếp, H cầm thanh sắt chạy theo sau, đến nhà bếp H đứng đối diện K, H cầm thanh sắt bằng tay phải giơ lên đánh một phát về phía K, K dùng dao rựa để đỡ nhưng do H có lực mạnh hơn nên thanh sắt đánh trúng vào tay phải của K. Lúc này, con dao rựa trên tay K bị rơi xuống đất, K bị ngã lên bàn để thức ăn trong nhà bếp. Do bị đau K vùng dậy bỏ chạy vào phòng T để kêu cứu. H vứt thanh sắt ở bếp và đến xem K bị thương như thế nào, thấy T và mọi người đang băng bó vết thương cho K và nghe có người nói báo Công an đến làm việc nên H sợ và bỏ trốn khỏi địa phương, sau một thời gian lẩn trốn đến ngày 05 tháng 01 năm 2018 Đặng Xuân H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông đầu thú và khai nhận hành vi gây thương tích cho Trần Quốc K.

Ngày 06/8/2014 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông ra Quyết định trưng cầu giám định số 13 giám định tỷ lệ thương tật đối với thương tích của Trần Quốc K.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 123/GĐ - PY ngày 07 tháng 8 năm 2014 kết luận Trần Quốc K bị thương tích với tỷ lệ là 25%.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT - VKS ngày 22 tháng 03 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố bị can Đặng Xuân H về tội ***"Cố ý gây thương tích"*** theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Xuân H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 01 năm 2018.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố người bị hại Trần Quốc K yêu cầu bị cáo Đặng Xuân H phải bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) bao gồm các khoản chi phí điều trị vết thương, tiền tổn thất về tinh thần, thu nhập bị giảm sút, tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo Đặng Xuân H và người bị hại Trần Quốc K đã thỏa thuận bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), người bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông đã thu được 01 (một) con dao rựa, có một lưỡi cắt, mũi quắm, kích thước: dài 63cm, rộng 04cm, dày 0,3 cm, lưỡi dao được làm bằng kim loại màu đen, đã cũ có kích thước: dài 34 cm, đường kính 0,3cm, trên cán dao có 04 khoen nhỏ và 01 khoen lớn; 01 (một) thanh kim loại màu đen, đã cũ có kích thước: dài 47cm, rộng 4,2 cm, dày 0,2 cm, có 04 cạnh nham nhở, trong đó có 01 cạnh được mài sắc, có hai chốt hàn ở hai đầu thanh kim loại, tình trạng đã bị cong lượn. Xét thấy vật chứng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Xuân H trình bày: Đúng là ngày 01/8/2014 bị cáo đi uống rượu cùng với mấy người đồng bào về, sau đó có xích mích lời qua tiếng lại với Trần Quốc Khánh, trong lúc nóng giận bị cáo đã dùng 01 thanh sắt chém vào tay phải của Trần Quốc K gây thương tích với tỷ lệ 25%, hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là hoàn toàn đúng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội do lo sợ nên bị cáo đã bỏ trốn sau khi biết mình bị truy nã về hành vi phạm tội bị cáo đã chủ động ra đầu thú tại Cơ quan công an huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum và tác động gia đình bồi thường cho người bị hại. Nguyên nhân xẩy ra sự việc, bị hại thừa nhận cũng có một phần lỗi trong đó, hôm đó bị cáo Đặng Xuân H uống rượu nên có to tiếng với bị hại trong lúc gửi tiền về quê, do bức xúc không làm chủ được nên xẩy

ra sự việc là ngoài ý muốn giữa bị hại với bị cáo Đặng Xuân H, mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Mậu T trình bày: Sau khi gây thương tích cho ông Trần Quốc K, thì anh Đặng Xuân H có liên lạc với tôi nhờ tôi lấy lương của anh H để trả tiền viện phí cho ông K, sau khi anh H nhờ tôi thì tôi đã gọi báo cho Giám đốc công trình. Giám đốc công trình yêu cầu ông K phải có biên lai, hóa đơn viện phí để nộp cho Công ty để Công ty giải quyết, sau khi ra viện ông Khánh mang bản phô tô các hóa đơn, viện phí đưa cho tôi để tôi nộp cho kế toán Công ty sau đó tôi trực tiếp lấy số tiền mà Công ty chi trả tiền lương của anh H (lương tháng 7 năm 2014) và đưa cho ông K. Do thời gian đã lâu tôi không nhớ chính xác số tiền tôi đưa cho ông K gồm các khoản gì, tôi nhớ trong số tiền lương của anh Hùng 7.100.000 đồng (Bảy triệu một trăm nghìn đồng), số tiền tôi nhận đưa cho ông K là 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), các giấy tờ, tài liệu về việc này đều do Công ty giữ. Tôi chỉ nhận tiền trực tiếp và giao cho ông Khánh, giữa tôi và ông K không lập biên bản, giấy tờ gì. Hiện nay, Công ty đã giải thể và chuyển về Trung Quốc nên tôi không thể cung cấp được các giấy tờ được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị H trình bày: Sau khi vụ án xảy ra chồng tôi là Đặng Xuân H đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại, tôi là Ngô Thị H là vợ của bị cáo Đặng Xuân H đã thỏa thuận bồi thường cho anh Trần Quốc K là người bị hại với số tiền là: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) ngoài ra, người bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội thể hiện: Ngày 01/8/2014 Đặng Xuân H đi uống rượu về và có mâu thuẫn với Trần Quốc K sau đó cả hai lao vào đánh nhau bằng tay không, phù hợp với lời khai của chị Lê Thị T và anh Phan Thúc Đ có tại hồ sơ,

do bị cáo Đặng Văn H chỉ tay vào mặt Trần Quốc K nên ông K tức và dùng tay đấm vào mặt của Đặng Xuân H và ngược lại Đặng Xuân H đấm trả lại ông K nhưng không trúng, Tuy nhiên K và H không ai chịu thua ai nên K chạy về phía giường ngủ lấy 01 con dao rựa (dài khoảng 40 cm, cả cán và lưỡi đều bằng sắt) để đánh H, H cũng chạy về cuối phòng để tìm hung khí, H thấy 01 thanh sắt (dài khoảng 50 cm, bản rộng 5cm, dày 0,2 cm) ở góc tường gần cửa nên để đánh K. Trong lúc đánh nhau bị cáo Đặng Xuân H đã dùng 01 thanh sắt chém vào tay của Trần Quốc K gây thương tích với tỷ lệ là 25%.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, để gây thương tích cho người khác bị cáo đã dùng 01 thanh sắt mà pháp luật hình sự quy định đó là hung khí nguy hiểm, tuy thương tích bị cáo gây ra cho người bị hại là 25 % nhưng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định "Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

Từ những phân tích trên đây, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đặng Xuân Hùng phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố bị cáo Đặng Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích" là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi biết mình bị truy nã bị cáo đã ra đầu thú, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi bỏ trốn bị cáo đã chủ động liên lạc nhờ người lấy lương của mình để bồi thường cho người bị hại, người bị hại cũng có lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần chấp nhận lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông về việc cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự làm căn cứ quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), tuy nhiên người bị hại và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường số tiền là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), người bị hại đã nhận đủ số tiền này và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Xét thấy vật chứng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo Đặng Xuân H phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 01 năm 2018.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

01 (một) con dao rựa, có một lưỡi cắt, mũi quắm, kích thước: dài 63cm, rộng 04cm, dày 0,3 cm, lưỡi dao được làm bằng kim loại màu đen, đã cũ có kích thước: dài 34 cm, đường kính 0,3cm, trên cán dao có 04 khoen nhỏ và 01 khoen lớn.

01 (một) thanh kim loại màu đen, đã cũ có kích thước: dài 47cm, rộng 4,2 cm, dày 0,2 cm, có 04 cạnh nham nhở, trong đó có 01 cạnh được mài sắc, có hai chốt hàn ở hai đầu thanh kim loại, tình trạng đã bị cong lượn.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Xuân H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKS huyện Kon Plông;
- Công an huyện huyện Kon Plông;
- Chi cục THA dân sự huyện KonPLông
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Nuôi